

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày 09-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Vạn Huynh.

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 293/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 2000, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn ML, xã TC, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B và bà Huỳnh Thị L; vợ, con: Chưa có, tiền án, tiền sự: Không, về nhân thân: Ngày 01/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” (*Bản án số 14/2019/HSST ngày 01/3/2019*), chấp hành xong hình phạt vào ngày 09/01/2020, đã được xóa án tích; đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn ML, xã TC, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đinh Thụy Hải V, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn ML, xã TC, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Người làm chứng: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn ML, xã TC, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 16/12/2021, Nguyễn Thanh T ngồi uống nước cùng với Huỳnh Văn T và Nguyễn Công L ở cùng thôn, tại quán cà phê nhà ông Lâm tại thôn ML, xã TC, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. Lúc đang ngồi uống nước tại quán cà phê nhà ông L, bà Đinh Thụy Hải V (*vợ của L*) la mắng Nguyễn Thanh T về việc uống nước tại quán nhưng không chịu trả tiền; đồng thời, bà V đòi T số tiền 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*) mà T mượn bà V trước đó. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi uống nước tại quán ông L xong, T và T ra về.

Khoảng 00 giờ, ngày 17/12/2021, ông L điện thoại rủ T và T đi ăn khuya tại chợ đầu mối (*phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi*). Sau khi ăn khuya xong, cả ba về nhà ông L xem đá bóng trên tivi. Đến khoảng 03 giờ, ngày 17/12/2021, ông L buồn ngủ nên nói T và T đi về. Khi T và T rời khỏi nhà L thì ông L đóng cổng và đi ngủ.

Trong lúc rời khỏi nhà ông L, T nhìn thấy xe mô tô AIR BLADE, nhãn hiệu HONDA, màu đen đỏ, mang BKS: 76B1 – 351.46 của ông L để ngoài sân. T nảy sinh ý định lấy trộm xe máy của ông L đem cất giấu cho bỏ tức việc bà V la mắng T khi uống nước tại quán; đồng thời, T sẽ giả vờ tìm thấy xe để nói bà V trừ cho T một khoản nợ từ 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) đến 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*), coi như là công T tìm thấy xe cho vợ chồng ông L.

Khi ra khỏi nhà ông L vào lúc 03 giờ, ngày 17/12/2021, T và T tự chạy xe mô tô cá nhân đi về, đến ngã rẽ cách nhà ông L khoảng 10 mét thì T rẽ hướng về nhà T còn T chạy xe mô tô quay lại nhà ông L. Khoảng 03 giờ 05 phút cùng ngày, sau khi quay lại nhà ông L, T lén lút dùng hai tay đẩy cửa cổng nhà ông L (*cổng bị hỏng nên không khóa, đẩy nhẹ là mở*) và đi đến vị trí xe mô tô AIR BLADE, nhãn hiệu HONDA, màu đen đỏ, mang BKS: 76B1 – 351.46, T lấy chìa khóa xe máy từ trong túi áo khoác (*chìa khóa xe cách đó vài ngày bà V làm rơi, T nhặt được và cất giấu*), cắm vào xe và nổ máy, điều khiển xe ra khỏi nhà ông L đi đến bãi đất trống thuộc TDP Quyết Thắng A, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi cất giấu. Tại đây, T để xe mô tô AIR BLADE lại và đón taxi đi về nhà ông L, sau đó lấy xe máy cá nhân chạy về nhà.

Đến khoảng 10 giờ, ngày 17/12/2021, ông L ngủ dậy và phát hiện bị mất xe mô tô AIR BLADE nói trên nên đã gọi điện thoại cho T và T nhờ đi tìm giúp. Ông T điều khiển xe mô tô cá nhân chở theo T đi tìm xe cho ông L, T ngồi sau xe giả vờ chỉ cho T đi vòng ghé một vài chỗ tìm xe nhưng không thấy. Sau đó, T cố tình nói anh T đi đến bãi đất trống thuộc TDP Quyết Thắng A, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi (*nơi T giấu xe trước đó*) để tìm xe. Khi đến bãi đất trống, Tuyền ngồi sau xe, chỉ tay về phía đất trống và nói với ông T “Ê, xe máy kia”. T và T chạy đến chỗ xe mô tô AIR BLADE của ông L đang dựng ở bãi đất trống và gọi điện thoại cho ông L báo đã tìm thấy xe. Sau đó, ông L và Công an xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi xuống nơi tìm thấy xe và mời những người liên quan về làm việc.

Ngày 27/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi có yêu cầu định giá tài sản số 67/CSĐT, yêu cầu định giá xe mô tô AIR BLADE nêu trên. Ngày 05/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi có Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: AIR BLADE, số máy: JF63E1270187, số khung: 630IFZ850905 màu đen đỏ (đã qua sử dụng), giá trị tài sản tại thời điểm ngày 17/12/2021 là **20.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 11/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Thanh Tuyền tù 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Công L không có yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 76B1 – 351.46 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy BKS: 76B1-351.46 số: 040398 cấp ngày 17/10/2017 mang tên Nguyễn Công L đã trả lại cho ông Nguyễn Công L.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thanh T trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tố tụng hình sự: Bị hại ông Nguyễn Công L, người làm chứng ông Huỳnh Văn T đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình:

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mâu thuẫn việc bà Đinh Thụy Hải V đòi nợ và muốn được bà V trừ một khoản nợ mà khoảng 03 giờ 05 phút, ngày 17/12/2021, bị cáo Nguyễn Thanh T đã lợi dụng sơ hở, đêm khuya lén lút vào nhà ông Nguyễn Công L tại thôn Mỹ Lệ, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi trộm cắp 01 xe mô tô AIR

BLADE nhãn hiệu HONDA của ông L có trị giá là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của người bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng của vụ án, biên bản, kết luận định giá tài sản. Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị hại ông Nguyễn Công L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có cha đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Ngày 01/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” (*Bản án số 14/2019/HSST ngày 01/3/2019*), Nguyễn Thanh T chấp hành xong hình phạt vào ngày 09/01/2020, đã được xóa án tích nhưng không lấy đây làm bài học mà nay tiếp tục phạm tội.

Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét xử lý bị cáo T mức hình phạt phù hợp để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Công L không có yêu cầu bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 76B1 – 351.46 đã trả lại cho ông Nguyễn Công L.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát về trách nhiệm bồi thường, về xử lý vật chứng có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 136, Điều 292, 293, 331 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Công L không có yêu cầu bồi thường.

3. Về án phí trong vụ án hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT, cơ quan hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng